

Đạo luật ghi nhãn thực phẩm của Nhật Bản

Japanese Food Labeling Act

(Act No. 70 of June 28, 2013)

The purpose of this Act is, in light of the important role that food labeling plays in ensuring the safety of food for ingestion and aiding the public in making informed and independent food choices, to ensure proper food labeling by establishing standards and specifying other necessary information regarding the labeling of food intended for sale (including transfer other than that for sale to numerous unspecified persons; the same applies hereinafter), thereby promoting the interests of general consumers, and also to contribute to the protection and promotion of the health of the Japanese public, the smooth production and distribution of food, and the promotion of food production in response to consumer demand, in combination with the measures implemented under the Food Sanitation Act (Act No. 233 of 1947), the Health Promotion Act (Act No. 103 of 2002), and the Act on Japanese Agricultural Standards (Act No. 175 of 1950).

1. Establishment of Food Labeling Standards

For each category of food and of type of person engaged in food-related business, etc., the Prime Minister must establish, by Cabinet Office Order, standards for the labeling of food that is intended for sale which must contain, among the following information, that considered necessary to ensure the safety of food for ingestion and aid consumers in making informed and independent food choices for each of those categories:

(i) the name, allergen (meaning the substance that causes food allergy; the same applies in Article 6, paragraph (8) and Article 11), preservation method, expiration date (meaning a time limit for the safe ingestion of food; the same applies in Article 6, paragraph (8) and Article 11), ingredients, additives,

nutritional value and caloric value, country of origin, and other information that persons engaged in food-related business, etc. should display when selling food; and

(ii) the method of labeling and other matters that persons engaged in food-related business, etc. should comply with when displaying the information set forth in the preceding item.

If the Prime Minister intends to establish standards for the labeling of food that is intended for sale pursuant to the provisions of the preceding paragraph, the Prime Minister must in advance consult with the Minister of Health, Labour and Welfare, the Minister of Agriculture, Forestry and Fisheries, and the Minister of Finance, and hear the opinions of the Consumer Commission.

The Minister of Health, Labour and Welfare may request the Prime Minister to establish those standards by providing a draft if the Minister finds that the establishment of standards for labeling food that is intended for sale will aid the protection or promotion of public health, the smooth production or distribution of food or the promotion of production of that food in response to consumer demand.

2. Compliance with Food Labeling Standards

Persons engaged in food-related business, etc. must not sell food that is not labeled according to the Food Labeling Standards.

3. On-Site Inspections

If the Prime Minister finds it necessary to ensure proper labeling of food intended for sale, they may request a person engaged in food-related business, etc. or any other person engaged in related business to submit reports or its books, documents and any other items as necessary regarding the labeling of that food, or have officials enter the office, place of business or any other place, inspect the

labeling of food intended for sale, that food or ingredients thereof, or the books, documents or any other items of that business, question its employees or any other persons concerned, or take a sample of food or ingredients thereof as necessary for testing without giving compensation.

If the Ministers finds it necessary to ensure proper labeling of food or liquor that is intended for sale, the Minister may request a person engaged in food-related business or any other person engaged in related business to submit necessary reports or its books, documents or any other items regarding the labeling of food intended for sale, or have officials enter that person's office, place of business or any other place, inspect the labeling of that food, the food itself or ingredients thereof, or the books, documents or any other items of that business, or question its employees or any other persons concerned.

4. Notification of Food Recalls

If a person engaged in food-related business, etc. has sold food that is not labeled according to the Food Labeling Standards with regard to the information specified by Cabinet Office Order and recalls the food (excluding cases in which the person recalls the food after receiving an order under the same paragraph and cases specified by Cabinet Office Order as those in which there is no risk of the occurrence of harm to the lives or health of consumers), the person must notify the Prime Minister of this fact without delay, as provided by Cabinet Office Order. In case a notification has been made, the Prime Minister must make a public announcement to that effect.

5. Right of Qualified Consumer Organization to Request an Injunction

If any person engaged in food-related business displays or is likely to display false information regarding the name, allergens, preservation method,

expiration date, ingredients, additives, nutritional value or caloric value, or country of origin, to many and unspecified persons, in violation of Food Labeling Standards, a qualified consumer organization specified in Article 2, paragraph (4) of the Consumer Contract Act (Act No. 61 of 2000) may request that the person ceases that action, does not take that action, or take any other necessary measures to cease that action or not to take that action, such as publicizing the fact it has displayed this false information.

6. Effective Date

This Act comes into effect as of the day specified by Cabinet Order within a period not exceeding two years from the date of promulgation; provided, however, that the provisions of the following Article and Article 18 of the Supplementary Provisions come into effect as of the date of promulgation.

Đạo luật ghi nhãn thực phẩm của Nhật Bản

(Đạo luật số 70 ngày 28 tháng 6 năm 2013)

Mục đích của Đạo luật này là, dựa trên vai trò quan trọng của việc ghi nhãn thực phẩm trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm để tiêu thụ và hỗ trợ công chúng trong việc đưa ra các lựa chọn thực phẩm độc lập và có hiểu biết, để đảm bảo việc ghi nhãn thực phẩm thích hợp bằng cách thiết lập các tiêu chuẩn và nêu rõ các thông tin cần thiết khác liên quan đến việc ghi nhãn thực phẩm dự định để bán (bao gồm cả việc chuyển nhượng khác với thực phẩm để bán cho nhiều người không xác định; điều tương tự được áp dụng sau đây), do đó thúc đẩy lợi ích của người tiêu dùng nói chung, và cũng để góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe của người Nhật công cộng, sản xuất và phân phối thực phẩm suôn sẻ, và thúc đẩy sản xuất thực phẩm để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng, kết hợp với các biện pháp được thực hiện theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Đạo luật số 233 năm 1947), Đạo luật nâng cao sức khỏe (Đạo luật số. 103 năm 2002), và Đạo luật về Tiêu chuẩn Nông nghiệp Nhật Bản (Đạo luật số 175 năm 1950).

1. Xây dựng các tiêu chuẩn ghi nhãn thực phẩm

Đối với mỗi loại thực phẩm và loại người tham gia kinh doanh liên quan đến thực phẩm, v.v., Thủ tướng Chính phủ phải thiết lập, theo Lệnh của Văn phòng Nội các, các tiêu chuẩn ghi nhãn thực phẩm dự định để bán phải có, trong số các thông tin sau, được coi là cần thiết để đảm bảo an toàn cho thực phẩm ăn vào và hỗ trợ người tiêu dùng đưa ra các lựa chọn thực phẩm có hiểu biết và độc lập cho từng loại đó:

(i) tên, chất gây dị ứng (có nghĩa là chất gây dị ứng thực phẩm; áp dụng tương tự trong Điều 6, khoản (8) và Điều 11), phương pháp bảo quản, ngày hết hạn (nghĩa là thời hạn để thực phẩm ăn vào an toàn; áp dụng tương tự tại Điều 6, khoản (8) và Điều 11), các thành phần, phụ gia, giá trị dinh dưỡng và giá trị calo, quốc

gia xuất xứ, và các thông tin khác mà những người kinh doanh liên quan đến thực phẩm, v.v. nên hiển thị khi bán thực phẩm; và

(ii) phương pháp ghi nhãn và các vấn đề khác mà những người kinh doanh liên quan đến thực phẩm, v.v. cần tuân thủ khi hiển thị thông tin được nêu trong mục trước.

Nếu Thủ tướng Chính phủ dự định thiết lập các tiêu chuẩn ghi nhãn thực phẩm dự định để bán theo các quy định của khoản trên, Thủ tướng Chính phủ phải tham khảo ý kiến trước của Bộ trưởng Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp, và Thủy sản, và Bộ trưởng Bộ Tài chính, và nghe ý kiến của Ủy ban Người tiêu dùng.

Bộ trưởng Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi có thể yêu cầu Thủ tướng Chính phủ thiết lập các tiêu chuẩn đó bằng cách cung cấp một bản dự thảo nếu Bộ trưởng thấy rằng việc xây dựng các tiêu chuẩn để ghi nhãn thực phẩm nhằm mục đích bán sẽ hỗ trợ việc bảo vệ hoặc nâng cao sức khỏe cộng đồng, sản xuất hoặc phân phối thực phẩm hoặc thúc đẩy sản xuất thực phẩm đó để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.

2. Tuân thủ các tiêu chuẩn ghi nhãn thực phẩm

Người kinh doanh thực phẩm, ... không được bán thực phẩm không có nhãn theo Tiêu chuẩn ghi nhãn thực phẩm.

3. Kiểm tra tại chỗ

Nếu Thủ tướng Chính phủ thấy cần phải đảm bảo ghi nhãn thích hợp cho thực phẩm dự định bán, họ có thể yêu cầu một người kinh doanh liên quan đến thực phẩm, v.v. hoặc bất kỳ người nào khác có hoạt động kinh doanh liên quan nộp báo cáo hoặc sổ sách, tài liệu và bất kỳ thứ gì khác các mặt hàng cần thiết liên quan đến việc ghi nhãn thực phẩm đó, hoặc yêu cầu các quan chức vào văn phòng, địa

điểm kinh doanh hoặc bất kỳ nơi nào khác, kiểm tra việc ghi nhãn thực phẩm dự định để bán, thực phẩm hoặc thành phần của thực phẩm đó, hoặc sách, tài liệu hoặc bất kỳ mặt hàng nào khác của doanh nghiệp đó, chất vấn nhân viên của mình hoặc bất kỳ người nào khác có liên quan, hoặc lấy mẫu thực phẩm hoặc thành phần của chúng khi cần thiết để kiểm tra mà không phải bồi thường.

Nếu các Bộ trưởng thấy cần thiết để đảm bảo ghi nhãn thích hợp cho thực phẩm hoặc rượu được dùng để bán, Bộ trưởng có thể yêu cầu một người kinh doanh liên quan đến thực phẩm hoặc bất kỳ người nào khác tham gia kinh doanh liên quan nộp các báo cáo cần thiết hoặc sổ sách, tài liệu hoặc bất kỳ mặt hàng nào khác liên quan đến việc ghi nhãn thực phẩm dùng để bán, hoặc yêu cầu các quan chức vào văn phòng, địa điểm kinh doanh của người đó hoặc bất kỳ nơi nào khác, kiểm tra việc ghi nhãn của thực phẩm đó, bản thân thực phẩm hoặc thành phần của chúng, hoặc sách, tài liệu hoặc bất kỳ thứ gì khác các mặt hàng của doanh nghiệp đó, hoặc chất vấn nhân viên của doanh nghiệp đó hoặc bất kỳ người nào khác có liên quan.

4. Thông báo về việc thu hồi thực phẩm

Nếu một người kinh doanh liên quan đến thực phẩm, v.v. đã bán thực phẩm không được dán nhãn theo Tiêu chuẩn ghi nhãn thực phẩm liên quan đến thông tin được quy định bởi Lệnh Văn phòng Nội các và thu hồi thực phẩm (trừ trường hợp người đó thu hồi thực phẩm sau đó nhận được lệnh theo cùng một đoạn và các trường hợp do Lệnh Văn phòng Nội các quy định như những trường hợp không có nguy cơ xảy ra tổn hại đến tính mạng hoặc sức khỏe của người tiêu dùng), người đó phải thông báo cho Thủ tướng Chính phủ về sự việc này trực tiếp. Trường hợp đã có thông báo thì Thủ tướng Chính phủ phải thông báo công khai.

5. Quyền của Tổ chức Người tiêu dùng Đủ điều kiện Đề nghị Lệnh cấm

Nếu bất kỳ người nào tham gia kinh doanh liên quan đến thực phẩm hiển thị hoặc có khả năng hiển thị thông tin sai lệch về tên, chất gây dị ứng, phương pháp bảo quản, ngày hết hạn, thành phần, phụ gia, giá trị dinh dưỡng hoặc giá trị calo hoặc quốc gia xuất xứ, cho nhiều người và không xác định, vi phạm Tiêu chuẩn ghi nhãn thực phẩm, một tổ chức tiêu dùng đủ điều kiện được quy định tại Điều 2, khoản (4) của Đạo luật Hợp đồng Người tiêu dùng (Đạo luật số 61 năm 2000) có thể yêu cầu người đó ngừng hành động đó, không thực hiện hành động đó hoặc thực hiện bất kỳ biện pháp cần thiết nào khác để chấm dứt hành động đó hoặc không thực hiện hành động đó, chẳng hạn như công khai sự thật rằng nó đã hiển thị thông tin sai lệch này.

6. Ngày có hiệu lực

Đạo luật này có hiệu lực kể từ ngày do Sắc lệnhSắc lệnh quy định trong thời hạn không quá hai năm kể từ ngày ban hành; tuy nhiên với điều kiện là các quy định của Điều sau đây và Điều 18 của Quy định bổ sung có hiệu lực kể từ ngày ban hành.